

Số: /QĐ-BQLVQGPB

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2025

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA PHƯỚC BÌNH

Căn cứ Luật lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 96/2023/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt diện tích rừng có cung ứng dịch vụ môi trường rừng trong các lưu vực trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 về việc phê duyệt kết

quả quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi Tài chính năm 2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Ninh Thuận năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-BQLVQGPG ngày 02/01/2025 của Ban quản lý Vườn Quốc gia Phước Bình về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2025;

Căn cứ nội dung điều chỉnh Kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2025 của Ban quản lý Vườn Quốc gia Phước Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2025 với những nội dung sau:

1. Tổng kế hoạch dự kiến thu năm 2025: 5.114.997.351 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm mười bốn triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi một đồng.

Trong đó:

Kinh phí năm 2024 chuyển sang: **3.172.975.566 đồng**

Thu năm 2025: **1.942.021.785 đồng** (theo Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận).

2. Tổng kế hoạch chi năm 2025: 5.114.997.351 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm mười bốn triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi một đồng.

Trong đó:

- Chi trả diện tích giao khoán: 891.000.000 đồng;
- Chi thực hiện Phương án Phòng cháy chữa cháy rừng: 575.865.000 đồng;
- Chi thực hiện điều chỉnh Đề án phát triển du lịch sinh thái: 670.000.000 đồng;
- Chi hoạt động tuyên truyền: 80.800.000 đồng;
- Chi Điều chỉnh phân khu chức năng: 152.000.000 đồng;

- Thuê khoán lực lượng quản lý bảo vệ rừng (Lực lượng không hưởng lương từ ngân sách): 295.929.750 đồng;

- Thanh toán chi phí cung cấp trang thiết bị hoàn thành: 650.160.000 đồng

- Chăm sóc rừng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021, diện tích 30 ha, cây điều : 89.505.000 đồng;

- Lắp đặt hệ thống nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng : 80.000.000 đồng.

- Dự phòng chi: 1.629.737.601 đồng

(Chi tiết các khoản chi theo kế hoạch điều chỉnh kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2025 đính kèm)

Điều 2. Giao phòng Kế hoạch - Tổng hợp, phòng Khoa học và bảo tồn thiên nhiên, Trung tâm GDMT và DVMT rừng phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2025 được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này đảm bảo kịp thời, chắc chắn, hiệu quả, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông Trưởng, phó phòng, đơn vị trực thuộc Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Quỹ BV&PTR;
- Lãnh đạo BQLVQG PB;
- Lưu: VT, KHTH._{NVT}

GIÁM ĐỐC

Hoàng Lộc

